

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018

Thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Luật PBGDPL; Luật hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 8/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 2708/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hương ước, qui ước; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

3. Quán triệt, triển khai và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; bám sát Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của UBND gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

4. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, của cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

5. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến giáo dục pháp luật

1.1. Xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2018

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch PBGDPL năm 2018 của đơn vị, địa phương gửi về Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (qua Sở Tư pháp).

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2018

1.2. Quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 9/12/2003, Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011, Luật PBGDPL và văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; tổng kết thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành sau 5 năm triển khai thực hiện; xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh hướng dẫn, triển khai, thực hiện trong phạm vi quản lý; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trong phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các Kế hoạch triển khai Đề án về PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể được giao chủ trì các Kế hoạch thực hiện Đề án phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện trong phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp (UBND các huyện, thị xã, thành phố), tổ chức pháp chế và bộ phận đầu mối của các sở, ngành, đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tiếp tục rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức, đội ngũ làm công tác PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên

1.5.1. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Quyết định số 42/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Cấp tỉnh, Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể; Cấp huyện, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

- Thời gian: Quý I/2018.

1.5.2. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL để phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì hướng dẫn, triển khai; các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các Luật, Pháp lệnh mới được ban hành, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; các quy định mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội và các văn bản pháp luật quan trọng liên quan đến hoạt động doanh nghiệp và đời sống nhân dân

1.6.1. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018; các luật, pháp lệnh, văn bản mới được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh mới ban hành trong năm 2017, 2018; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ... cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và cho nhân dân

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành chủ động tham mưu, tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản luật liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của ngành. UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6.2. Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí. UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, tập trung vào các đợt lấy ý kiến nhân dân đối với các dự thảo văn bản.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc; Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ công tác, lĩnh vực quản lý chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân, các sở, ban, ngành, tổ chức các hội có liên quan. UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2018 gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua tổng kết 5 năm triển khai Ngày pháp luật Việt Nam

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và hướng dẫn tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh; Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch và tổ chức Ngày pháp luật năm 2018 trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2018.

1.9. Đăng tải thông tin pháp luật trên Trang thông tin điện tử; cập nhật văn bản QPPL trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự, Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn triển khai trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

1.11. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện PBGDPL trong nhà trường, các cơ sở giáo dục

1.11.1. Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi tham mưu quản lý của sở, ngành, đoàn thể, địa phương; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11.2. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGD&ĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh

ngiệp, chú trọng các cam kết quốc tế về khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Hiệp định đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và một số điều ước quốc tế về quyền con người, các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, các sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý, chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông báo chí, các hiệp hội, tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “tuyên truyền phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí. Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố hướng dẫn, triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL về biển đảo, biên giới quốc gia và các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Ban Dân tộc, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.16. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; đổi mới nội dung, phương pháp thực hiện PBGDPL, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.17. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên đến năm 2020.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.18. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021 theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian: Cả năm.

1.19. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi công tác xây dựng, khai thác, quản lý tủ sách pháp luật

- Tổ chức thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.20. Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về hòa giải ở cơ sở

2.1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện hiệu quả Đề án “Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2018 - 2025”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, Hội luật gia.

- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV/2018.

2.2. Tiếp tục nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở được tổng kết từ việc sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục rà soát, củng cố tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương; đẩy mạnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 8/5/2017, Thông tư số 07/TT-BTP ngày 28/7/2017).

- Cơ quan thực hiện: Ở cấp tỉnh: Sở Tư pháp phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban chỉ đạo Nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan; Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi địa bàn quản lý.

3.2. Tổng hợp, giải đáp các kiến nghị, tháo gỡ vướng mắc thực tế trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Ở cấp tỉnh: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức liên quan; Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Đề xuất, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương, nhất là chính quyền cấp xã trong các lĩnh vực xây dựng, ban hành văn bản pháp luật; giải quyết, cải cách thủ tục hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Ở cấp tỉnh: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức liên quan; Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo chức năng, nhiệm vụ; theo dõi, nắm bắt phản ánh, kiến nghị

hương ước vi phạm, nghiên cứu, đề xuất giải pháp; giải đáp, tháo gỡ vướng mắc; biên soạn tài liệu; tổ chức quán triệt, tập huấn hướng dẫn xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (sau khi được ban hành).

- Cơ quan thực hiện: Ở cấp tỉnh: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan. Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trong phạm vi địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Tư pháp tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018.

+ Các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: tham mưu, tư vấn, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tư pháp: Thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ làm thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL; chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước đúng mục đích, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp; phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất, khen thưởng các tập thể, các nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL, tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả công tác PBGDPL năm 2018.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Tăng cường hướng dẫn, tổ chức đăng tải, phát sóng các tin, bài thông tin tuyên truyền với thời lượng, khung giờ phù hợp; thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tuyên truyền giới thiệu các nội dung pháp luật theo Kế hoạch này và thực tiễn thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu

chiến binh tinh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư: Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình cụ thể của mỗi tổ chức xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018; thường xuyên lồng ghép hoạt động tuyên truyền pháp luật và việc thực hiện các phong trào do tổ chức mình phát động

5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị để xây dựng, bố trí kinh phí, tổ chức các hoạt động PBGDPL năm 2018 phù hợp với điều kiện thực tế, chủ động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

6. Sở Tài chính: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hướng dẫn việc bố trí, sử dụng, quyết toán kinh phí chi cho công tác PBGDPL.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế xây dựng Kế hoạch PBGDPL năm 2018 và tổ chức thực hiện;

- Bố trí nguồn nhân lực, kinh phí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

8. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các Chương trình, Đề án đó.

Trên đây là Kế hoạch PBGDPL năm 2018 của tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tập trung tổ chức thực hiện; định kỳ 6 tháng (trước ngày 30/5), hàng năm (trước ngày 20/11) tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp để tổng hợp Báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND. UBND tỉnh (b/c)
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội đồng phối hợp PBGDPL;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.


Lê Thị Thìn